

CIF

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

ĐỀ NGHỊ KIÊM HỢP ĐỒNG MỞ, SỬ DỤNG TÀI KHOẢN VÀ DỊCH VỤ TÀI KHOẢN DÀNH CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC

APPLICATION CUM CONTRACT FOR OPENING AND USING ACCOUNT AND ACCOUNT SERVICES FOR INSTITUTIONAL CUSTOMER

(Áp dụng đối với trường hợp khách hàng là tổ chức có tư cách pháp nhân yêu cầu mở tài khoản cho Chi nhánh/Văn phòng đại diện/ Đơn vị trực thuộc sử dụng/ Applicable to institutional customer being a legal entity that request to open account for its Branch/Representative Office/Subsidiary)

Số HĐ: [ghi số tài khoản thanh toán]

Contract No: [Insert account No.]

Hôm nay, ngày tháng năm, chúng tôi đề nghị Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) mở tài khoản cho chúng tôi theo các nội dung thông tin dưới đây:

Today, dd.....mm.....yyyy....., we, with our full responsibilities, hereby request Saigon-Hanoi Commercial Joint-Stock Bank to open accounts for us at the Bank with following information:

I. THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

1. Thông tin tổ chức mở tài khoản thanh toán (Chủ tài khoản)/Customer's information (Account holder)

Tên tổ chức:

Organization's name

Tên tiếng Anh:

Name in English

Tên viết tắt:

Abbreviated name

Số giấy tờ pháp lý¹: Ngày cấp: .../.../... Nơi cấp:

Number of legal papers

Date of issue

Place of issue

Mã số thuế:

Tax code

Điện thoại: Số Fax: Hộp thư điện tử:

Phone No.

Fax No.

Email

Địa chỉ theo đăng ký:

Registered address

Số nhà Đường Phường/Xã:

No

Street

Ward

Quận/Huyện: Tỉnh/TP: Quốc gia:

District

Province/City

Country

Địa chỉ giao dịch: Tương tự địa chỉ theo đăng ký Khác, vui lòng ghi rõ dưới đây:

Trading address Same as registered address

Other, please specify below

Số nhà Đường Phường/Xã:

Operating address No

Street

Ward

Quận/Huyện: Tỉnh/TP: Quốc gia:

District:

Province/City

Country

Tình trạng cư trú: Cư trú Không cư trú

Residency status

Resident

Non-resident

Vốn điều lệ: Loại tiền đăng ký vốn điều lệ:

Charter capital

Charter capital currency

Số lượng nhân viên:

No. of employees

¹ Quyết định thành lập/Giấy phép hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương

Doanh thu thuần năm tài chính gần nhất (nếu có) (tỷ đồng): <20 từ 20-200 từ 200-600 từ 600-2000 >2000

Net revenue in the most recent financial year (If any)

Ngành nghề kinh doanh chính:

Main business area

Loại hình tổ chức:

Organization type

2. Thông tin Chi nhánh/VPĐD/ Đơn vị trực thuộc (Branch/RO/Subsidiary's Information)

Tên Chi nhánh/VPĐD / Đơn vị trực thuộc:

Branch/RO/Subsidiary's Name

Tên tiếng Anh:

Name in English

Tên viết tắt:

Abbreviated name

Số giấy tờ pháp lý²: Ngày cấp: .../.../..... Nơi cấp:.....

Number of legal papers

Date of issue

Place of issue

Mã số thuế: Số lượng nhân viên:

Tax code

No. of employees

Điện thoại: Số Fax: Hộp thư điện tử:

Phone No.

Fax No.

Email

Địa chỉ theo đăng ký:

Registered address

Số nhà Đường Phường/Xã:

No

Street

Ward

Quận/Huyện: Tỉnh/TP: Quốc gia:

District

Province/City

Country

Địa chỉ giao dịch: Tương tự địa chỉ theo đăng ký Khác, vui lòng ghi rõ dưới đây:

Trading address

Same as registered address

Other, please specify below

Số nhà Đường Phường/Xã:

Operating address No

Street

Ward

Quận/Huyện: Tỉnh/TP: Quốc gia:

District:

Province/City

Country

Tình trạng cư trú: Cư trú Không cư trú

Residency status

Resident

Non-resident

Quốc gia nơi tổ chức được thành lập:

Country of Establishment

II. THÔNG TIN BỔ SUNG (ADDITIONAL INFORMATION)

1. Thông tin về FATCA (Fatca information)

Lựa chọn một trong các đối tượng thích hợp (Please select one item that applies):

Tổ chức Hoa Kỳ⁽¹⁾ (bổ sung đơn W-9) /US Organization(form W-9 is provided)

Định chế tài chính/Financial Institution:

Đã có mã số định danh toàn cầu/with GIIN code:..... (XXXXXXX.XXXXXX.XX.XXX)

Chưa có mã số định danh toàn cầu, vui lòng cung cấp tình trạng FATCA của quý khách/Without GIIN code, please

provide your FATCA status):

Tổ chức có bất kỳ chủ sở hữu hưởng lợi⁽²⁾ nào là đối tượng chịu thuế thu nhập Hoa Kỳ⁽³⁾./Organization has any beneficial owner who is obliged to pay tax under the US law.

Họ tên/Full Name	Hộ chiếu/Passport No.	Mã số thuế/Tax Code	Địa chỉ/Address	Quốc tịch/Nationality

Đối tượng khác/Other organization

² Quyết định thành lập/Giấy phép hoạt động/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương

(1) Tổ chức Hoa Kỳ là tổ chức được thành lập hay hoạt động tại Hoa Kỳ (bao gồm cả chi nhánh hoặc công ty con của một tổ chức Hoa Kỳ)/US Organization is an organization which was established or operates in the US (including a branch or subsidiary of an US organization).

(2) Chủ sở hữu hưởng lợi được hiểu là các đối tượng nêu tại phần II mục 2 mẫu biểu này/ Beneficial owner can be interpreted as persons as specified in Part II Section 2 of this application

(3) Đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ là công dân Hoa Kỳ (mang hộ chiếu Hoa Kỳ) hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ (cá nhân có thẻ xanh hoặc lưu trú tại Hoa Kỳ ít nhất 31 ngày trong năm hiện tại và 183 ngày trong giai đoạn 3 năm gần nhất)/People who are obliged to pay tax under the US law are US citizen (US passport holders) or US resident (green card holder or foreign individual who was physical present in the US for at least 31 days in the current year and 183 days in 3 recent years).

2. Thông tin chủ sở hữu hưởng lợi của khách hàng/ beneficiary information

(1) **Cá nhân sở hữu thực tế đối với một tài khoản hoặc một giao dịch:** Chủ tài khoản, đồng chủ tài khoản, hoặc bất kỳ người nào chi phối hoạt động của tài khoản hoặc thụ hưởng từ giao dịch đó;(2) **Cá nhân có quyền chi phối pháp nhân:** Cá nhân nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 25% trở lên vốn điều lệ của pháp nhân đó; chủ doanh nghiệp tư nhân;cá nhân khác thực tế chi phối, kiểm soát pháp nhân đó (3) **Cá nhân có quyền chi phối một ủy thác đầu tư, thỏa thuận ủy quyền:** Cá nhân ủy thác, ủy quyền; cá nhân có quyền chi phối cá nhân, pháp nhân hoặc tổ chức ủy thác, ủy quyền.(1) **Individuals who are the actual owner of an account or a transaction:** account holder, account co-owner, or any individuals who may control the transactions and beneficiary of the account; (2) **Individuals with legal entity controlling right:** individuals who directly or indirectly own 25% or above of the charter capital of such entity, owner of a private enterprise; individuals who actually control such legal entity; (3) **Individuals with controlling right over an entrusted investment, or an authorization agreement:** entrusting/authorizing individuals; individuals with controlling right over other entrusting/authorizing individuals, entities/organizations.

Họ tên/ Full Name	% sở hữu (% shareholding)	Quốc tịch/ Nationality	Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Thị thực nhập cảnh (ID Card/Passport No/Visa No.)	Ngày cấp/nơi cấp/thời hạn hiệu lực của thị thực (Date/place of issue)	Địa chỉ thường trú (permanent address)	Nơi ở hiện tại (Current address)	Số điện thoại (Phone No.)

3. Thông tin cá nhân ảnh hưởng chính trị của khách hàng/ beneficiary information

Tổ chức có chủ sở hữu hưởng lợi, người đại diện theo pháp luật hoặc người điều hành tổ chức là cá nhân có ảnh hưởng chính trị (cá nhân được giao giữ những chức vụ cao cấp trong các cơ quan, tổ chức hữu quan của nước ngoài) không? /Does organization have any beneficial owner, legal representative or manager in the list of politically exposed persons (Individuals being assigned senior positions in foreign government and foreign state owned enterprise)?

Có/Yes - Vui lòng cung cấp thêm thông tin/Please provide additional information:

Họ tên/Full Name	Chức vụ/Position	Địa chỉ/Address	Quốc tịch/Nationality

Không/No

4. Thông tin thỏa thuận pháp lý (Thỏa thuận pháp lý bao gồm các thỏa thuận được thiết lập bằng văn bản giữa Khách hàng với tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước về ủy thác, ủy quyền đối với việc quản lý và sử dụng tiền, tài sản của Khách hàng, loại trừ các thỏa thuận liên quan đến mở tài khoản hay các dịch vụ khác tại SHB) (sau đây gọi tắt là “Thỏa

thuận pháp lý”³) / Information about legal agreement ((Legal agreements include agreements established in writing between the Customer and domestic and foreign organizations/individuals on the entrustment/authorization for the management and use of Customer's money, assets, excluding agreements related to account opening or other services at SHB (hereinafter referred to as "Legal agreement"))

Khách hàng có tham gia vào thỏa thuận pháp lý hay không? <input type="checkbox"/> Có/ Yes <input type="checkbox"/> Không/ No Whether the customer participates in a legal agreement?	
Nếu có, đề nghị cung cấp thông tin của thỏa thuận pháp lý/ If yes, please provide information of the legal agreement	
Tên của cá nhân/tổ chức ủy thác/ủy quyền Name of the entrusting/authorizing individuals/organizations	
Ngày, tháng, năm của văn bản ủy thác, ủy quyền / Date, month, year of the entrustment document, authorization document	
Nội dung ủy thác, ủy quyền (Giá trị tiền, tài sản được ủy thác, ủy quyền)/Identification/business registration number of the entrustment/authorization issued by competent authorities	
Quốc gia của cá nhân/tổ chức ủy thác, ủy quyền/ Nationality of entrusting/authorizing individuals/organizations	
Số định danh của ủy thác, ủy quyền do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp (nếu có)/ Identification/business registration number of the entrustment/authorization issued by competent authorities (if any)	
Thông tin định danh của người hưởng lợi và cá nhân, tổ chức liên quan (nếu có)/ Identification information of the beneficiary and relevant individuals/organizations (if any)	

III. ĐĂNG KÝ MỞ TÀI KHOẢN/OPENING ACCOUNT REQUIREMENT

- Loại tài khoản (Type A/C):
 Tài khoản thanh toán (Current A/C) Tài khoản vốn⁴/ capital account: Tài khoản khác (Others):
- Loại tiền (currency): VND USD Ngoại tệ khác (ghi rõ)/ Other currency (specify):
- Tên tài khoản⁵(Account name):.....
- Lãi suất: Số dư trên tài khoản thanh toán được hưởng lãi theo lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do SHB ấn định và niêm yết công khai theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.

Interest rate: Outstanding balance in the account is entitled to the interest based on demand interest rate stipulated and published by SHB in accordance with legal regulations from time to time.

IV. ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ TÀI KHOẢN (NẾU CÓ)/ ACCOUNT SERVICE REQUIREMENT REGISTRATION (IF ANY)

- Mở số tài khoản Số đẹp /Số Tài khoản theo yêu cầu (Chosen account/ Requested account services):

Có (Yes) Không (No)

Loại số đẹp: A.....⁶

Số tài khoản yêu cầu/ Requested account number:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Phí dịch vụ cung cấp (chưa bao gồm VAT)/ Service fee (excluding VAT):.....

³ Theo quy định tại Thông tư 20/2019/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 35/2013/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện quy định về phòng, chống rửa tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành

⁴ Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài tham gia nhiều hợp đồng BCC hoặc trực tiếp thực hiện nhiều dự án PPP, nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản vốn đầu tư trực tiếp riêng biệt tương ứng với mỗi hợp đồng BCC, dự án PPP.

⁵ Tên tài khoản phải phù hợp với tên của Khách hàng trên GCNĐKDN/GCNĐKKD/Giấy phép thành lập...

⁶ Đơn vị điền tương ứng mức số đẹp A1/A2/A3...theo quy định

2. Đăng ký sử dụng dịch vụ Combo tài khoản thanh toán (nếu có)

Gói B.Basic

Gói B.Gold

Gói B.Diamond

✓ Đăng ký tài khoản ưu tiên thu phí quản lý gói tài khoản⁷:

✓ Đăng ký địa chỉ email nhận thông báo Combo Tài khoản:(các địa chỉ email cách nhau bởi dấu;)

2.1. Nguyên tắc tính phí và thu phí gói tài khoản/ Principle of fee-charging and fee-collecting applied to the account package

1. SHB sẽ thu phí Quản lý gói tài khoản nếu tổng số dư bình quân từ các TKTT thuộc Combo không duy trì đủ Số dư bình quân tối thiểu theo quy định của từng gói/ SHB will collect the Account Package Management fee if the average total balance from the Combo accounts does not maintain the minimum average balance as prescribed for each package.

2. Thời điểm chốt Số dư bình quân tháng: ngày cuối cùng của tháng/ Closing time for Average monthly balance: the last day of the month.

3. Thời điểm thu phí Quản lý gói tài khoản: ngày mùng 5 hàng tháng/ Fee collection time of account package management: the 5th of every month

4. Sau 02 tháng không thu được phí, hệ thống tự động hủy gói đã đăng ký, chuyển (các) tài khoản thuộc Combo về tài khoản thanh toán trước khi đăng kí Combo và thu phí theo biểu phí áp dụng cho tài khoản đó/ After 02 months of no fee, the system will automatically cancel the registered package, transfer the Combo account (s) to the checking account before signing up for the Combo and collect the fee according to the fee schedule applicable to that account. Fee collection time of account package management: the 5th of every month

5. Ngay tại thời điểm đăng ký/thay đổi thành công combo, tài khoản sẽ được hưởng mức phí, lãi suất theo quy định của từng gói đã đăng ký/thay đổi. Trường hợp trong cùng 1 tháng, tài khoản thay đổi gói sử dụng thì cách tính phí được xác định như sau/ Right at the time of successful registration / change of the combo, the account will be entitled to the fee and interest rate prescribed for each registered / changed package. In case in the same month, if the account usage package changes, the calculation method is determined as follows:

✓ Các loại ưu đãi về phí, lãi suất tài khoản được hưởng theo gói đang sử dụng tại thời điểm giao dịch// The preferential account fees and interest rates are eligible for the package currently in use at the time of transaction.

✓ Phí Quản lý gói tài khoản được tính theo mức phí Quản lý gói tài khoản cao nhất trong các gói đã sử dụng trong tháng/ The Account Package Management fee is charged at the highest level of the package used in the month.

✓ Kể từ lần thứ 2 đăng ký/thay đổi gói gắn với 1 tài khoản thanh toán trong cùng 1 tháng, khách hàng phải chịu phí đăng ký/ thay đổi gói được SHB ban hành từng thời kỳ và được thu ngay tại thời điểm đăng ký/thay đổi gói, trường hợp tài khoản không đủ số dư để thu phí thì không được phép đăng ký/thay đổi gói// From the second time of registering / changing the package associated with a current account in the same month, customers must bear the registration/change fee issued by SHB from time to time and the fee is collected right at the time of registration/change. In case the account does not have enough balance to collect the fee, it is not allowed for registration/change.

2.2. Hạn mức sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử (ebank) khi tham gia Combo: sẽ tương ứng với hạn mức giao dịch gói ebank e.Diamond của SHB/ The limit of using e-banking services (ebank) when joining Combo: will correspond to the limit of ebank e.Diamond package of SHB.

2.3. Việc điều chỉnh các thông tin của Combo (tài khoản ưu tiên thu phí/ địa chỉ email nhận thông báo Combo/ hạn mức giao dịch ebank/gói Combo) hoặc hủy Combo được thực hiện tại các điểm giao dịch của SHB trên toàn quốc/ The modification of Combo information (priority account / email address to receive Combo notice / ebank transaction limit / Combo package) or Combo cancelation is done at SHB's transaction offices nationwide.

2.4. Bảng Điều khoản điều kiện mở và sử dụng Combo Tài khoản thanh toán dành cho Khách hàng tổ chức cùng các nội dung Sửa đổi/bổ sung được công bố trên website www.shb.com.vn./ Table of Terms and Conditions for Opening and Using Payment Account Combo for Institutional Customers with the amended / supplemented contents are published on the website www.shb.com.vn.

3. Yêu cầu khác (nếu có) (Other Requirement) (if any) :

4. Hình thức thanh toán phí/ Payment of fee:

Ủy quyền cho SHB trích từ/ Deduct from:

TKTT được mở của chúng tôi hoặc/ Our current account or

TKTT số/ Current account no.....Tại SHB Chi nhánh/ At SHB branch

Hoặc nộp thanh toán tiền mặt/ Payment in cash.

V. ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ (NẾU CÓ) /E-BANKING SERVICE REGISTRATION (IF ANY)

Đăng ký gói dịch vụ Internetbanking/ Internetbanking service registration

Khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử vui lòng ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ E-corporation của SHB và đăng ký các thông tin chi tiết tại Phụ lục 01 của Đề nghị này./ For customers registering E-banking service, please sign E-corporation service contract with SHB.

Đăng ký nhận sao kê, thông báo số dư tài khoản./Register for account balance notifications via email.

Danh sách Email đăng ký:.....(các email cách nhau bởi dấu ;).

⁷ Tài khoản này chỉ phục vụ thu phí Quản lý gói tài khoản (nếu có phát sinh), trong trường hợp tài khoản không đủ số dư, SHB sẽ thực hiện trích từ động từ các tài khoản còn lại thuộc Combo, bao gồm cả tài khoản thấu chi (nếu còn hạn mức) để thu phí đó.

List of registered email addresses

(emails separated by “;”)

Đăng ký báo số dư qua SMS vào các số điện thoại:(các số cách nhau bởi dấu ;).

Register for account balance notifications via SMS

(phone numbers separated by “;”)

Đăng ký Nhắc nợ TK vay qua SMS vào các số điện thoại:(các số cách nhau bởi dấu ;).

Register for loan notifications via SMS

(phone numbers separated by “;”)

Tài khoản thu phí dịch vụ: (tài khoản VNĐ).

Account for fee charging

(VND account)

VI.	ĐĂNG KÝ THÔNG TIN ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT; THÔNG TIN ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ CHỮ KÝ, MẤU DẤU (REGISTRATION OF LEGAL REPRESENTATIVE; AUTHORIZED REPRESENTATIVE; AND REGISTRATION OF SPECIMEN SIGNATURE AND STAMP) <i>Lưu ý: Thông tin Số thị thực nhập cảnh, Thời hạn, Địa chỉ đăng ký cư trú tại nước ngoài, địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam áp dụng đối với Người nước ngoài/Người không quốc tịch/Người từ 2 quốc tịch trở lên</i> <i>Note: Details on visa, validity period, registered residential address overseas, registered residential address in Vietnam – applicable to foreigners/ non-nationality persons/ persons with 2 or more nationalities</i>	
A	NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT⁸ (LEGAL REPRESENTATIVE)	
1	Họ và tên/Full Name:	Mẫu chữ ký (Specimen signature)
2	Ngày sinh/Date of birth:	1
3	Giới tính: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ <i>Gender Male Female</i>	2
4	Quốc tịch/Nationality:	
5	Chức vụ/Position:	
6	Quyết định bổ nhiệm số: <i>Decision of Appointment No.</i> Ngày/Date:...../...../.....	
7	CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:..... <i>ID Card/Passport No. Date of issue Place of issue</i> Điện thoại di động:..... Email:..... Mã số thuế (nếu có): <i>Phone no: Tax code (if any):</i>	
8	Thị thực nhập cảnh số:..... Thời hạn từ.../.../... đến.../.../... <i>Visa No.(if any) From to</i>	
9	Người cư trú/Resident: <input type="checkbox"/> Người không cư trú/ Non-resident: <input type="checkbox"/>	
10	Địa chỉ thường trú/Địa chỉ đăng ký cư trú tại nước ngoài: <i>Permanent Address/Registered residential address overseas</i>	
11	Địa chỉ liên lạc/Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam: <i>Current Address/Registered residential address in Vietnam</i>	
B	THÔNG TIN NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP⁹ CỦA CHỦ TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG KÝ MẤU CHỮ KÝ SỬ DỤNG TRONG GIAO DỊCH VỚI NGÂN HÀNG/ AUTHORIZED REPRESENTATIVE OF THE ACCOUNT OWNER AND REGISTRATION OF SPECIMEN SIGNATURE	
1.	<input type="checkbox"/> Người Đại diện hợp pháp là người Đại diện theo pháp luật/ <i>Authorized representative is the legal representative:</i>	
	- Thông tin và mẫu chữ ký theo đăng ký nêu trên; và/ <i>Details and specimen signature as registered above; and</i> - Thực hiện đầy đủ quyền của Chủ tài khoản/ <i>Fully perform rights of account holder</i>	

⁸ Không điền các thông tin này đối với Khách hàng là Hộ kinh doanh, tổ hợp tác.

Trường hợp tổ chức có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật, các ĐVKD có thể bổ sung thông tin trên mẫu biểu với các nội dung tương tự

⁹ Nếu KH lựa chọn mục 1, mục 2 đều là người đại diện hợp pháp thì tích vào cả 2 ô, nếu chỉ lựa chọn 1 trong 2 thì tích vào ô tương ứng với đại diện của KH khi thực hiện giao dịch tại SHB.

2.	<input type="checkbox"/> Người Đại diện hợp pháp là người đại diện theo ủy quyền¹⁰ (Authorized Representative by authorization letter)	
2.1	Họ và tên/Full Name:	Mẫu chữ ký (Specimen signature)
2.2	Ngày sinh/Date of birth:	1
2.3	Giới tính: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ Gender Male Female	2
2.4	Quốc tịch/Nationality:	
2.5	Chức vụ/Position:	
2.6	Quyết định bổ nhiệm số: Decision of Appointment No. Ngày/Date:...../...../.....	
2.7	CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu số:..... ID Card/Passport No.	Ngày cấp:..... Date of issue
		Nơi cấp:..... Place of issue
	Điện thoại di động:..... Phone no:	Email:..... Mã số thuế (nếu có): Tax code (if any):
2.8	Thị thực nhập cảnh số:..... Visa No.(if any)	Thời hạn từ.../.../... đến.../.../... From to
2.9	Người cư trú/Resident: <input type="checkbox"/>	Người không cư trú/ Non-resident: <input type="checkbox"/>
2.10	Địa chỉ thường trú/Địa chỉ đăng ký cư trú tại nước ngoài: Permanent Address/Registered residential address overseas	
2.11	Địa chỉ liên lạc/Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam: Current Address/Registered residential address in Vietnam	
	Phạm vi đại diện ¹¹ / Scope of representation:	
2.12	<input type="checkbox"/> Thực hiện các giao dịch liên quan đến sử dụng tài khoản thanh toán và các giao dịch khác có liên quan đến tài khoản, bao gồm nhưng không giới hạn như sau/ Perform transactions related to current account and other account-related transactions, including but not limited to: <ul style="list-style-type: none"> - Toàn quyền quyết định việc sử dụng tài khoản, ký Ủy nhiệm thu/Lệnh thu, Ủy nhiệm chi/Lệnh chi và các chứng từ khác liên quan đến việc sử dụng tài khoản/ Have full right to determine the use of account, sign collection order, payment order and other documents related to the use of account - Thực hiện thủ tục tạm khóa/chấm dứt tạm khóa, phong tỏa/chấm dứt phong tỏa, đóng tài khoản của Công ty/Tổ chức tại SHB/Carry out procedures for opening, temporarily locking/terminating the temporary lock, earmarking/terminating the earmark, closing the account of the Company/Organization at SHB. - Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung thông tin liên quan đến tài khoản của Công ty/Tổ chức mở tại SHB/ Carry out procedures for registration of updating information relating to the Company/Organization's accounts opened at SHB. - Thực hiện thủ tục yêu cầu chuyển đơn vị quản lý tài khoản của Công ty/Tổ chức tại SHB./ Carry out procedures to request for change of account management unit of the Company/Organization at SHB. - Thực hiện thủ tục tra soát, khiếu nại trong quá trình sử dụng tài khoản, đăng ký thay đổi loại hình tài khoản; trạng thái tài khoản; trạng thái tài chính của tài khoản của Công ty/Tổ chức tại SHB./ Carry out procedures for registration of change of account type; account status; financial status of the Company/Organization's accounts at SHB. 	

¹⁰ Trường hợp tổ chức có nhiều hơn 01 người đại diện theo ủy quyền, các ĐVKD có thể bổ sung thông tin trên mẫu biểu với các nội dung tương tự

¹¹ Trường hợp Khách hàng có yêu cầu đặc thù về phạm vi giao dịch trong quá trình sử dụng tài khoản thì cần yêu cầu cung cấp văn bản quy định rõ về phạm vi giao dịch trên.

2.1	Người được ủy quyền¹⁵/First Authorized person	
2.1.1	Họ và tên/Full Name:	Mẫu chữ ký (Specimen signature)
2.1.2	Ngày sinh/Date of birth:	
2.1.3	Giới tính: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ Gender Male Female	
2.1.4	Quốc tịch/Nationality:	
2.1.5	Chức vụ/Position:	
2.1.6	Quyết định bổ nhiệm số: Decision of Appointment No.	
	Ngày/Date:...../...../.....	
2.1.7	CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:..... <i>ID Card/Passport No. Date of issue Place of issue</i> Điện thoại di động:.....Email:.....Mã số thuế (nếu có): <i>Phone no: Tax code (if any):</i>	
2.1.8	Thị thực nhập cảnh số:Thời hạn từ.../.../... đến.../.../... <i>Visa No.(if any) From to</i>	
2.1.9	Người cư trú/Resident: <input type="checkbox"/> Người không cư trú/ Non-resident: <input type="checkbox"/>	
2.1.10	Địa chỉ thường trú/Địa chỉ đăng ký cư trú tại nước ngoài: <i>Permanent Address/Registered residential address overseas</i>	
2.1.11	Địa chỉ liên lạc/Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam: <i>Current Address/Registered residential address in Vietnam</i>	
2.1.12	Phạm vi ủy quyền: Theo Văn bản ủy quyền số.....ngày....., <i>Scope of Authorization According to Authorization letter No. date</i>	
	Thời hạn ủy quyền ¹⁶ /Duration of authorization:	
2.1.13	<input type="checkbox"/> Có hiệu lực từ ngày/Effective from date: / / đến ngày/to date: / / / <input type="checkbox"/> Có hiệu lực từ ngày và tự động hết hiệu lực kể từ thời điểm SHB nhận được Văn bản ủy quyền thay thế/Thông báo hủy ủy quyền/Effective from date / / and automatically terminates upon receipt of any superseding Letter of Authorization/Notice of Cancellation.	
C	MẪU DẤU (STAMP)	
	Đóng dấu lần 1(1st stamping)	Đóng dấu lần 2(2nd stamping)

¹⁵ Trường hợp tổ chức có nhiều hơn 01 người ủy quyền của KTT/Người phụ trách kế toán, các ĐVKD có thể bổ sung thông tin trên mẫu biểu với các nội dung tương tự

¹⁶ Ghi nhận thông tin của Văn bản ủy quyền

NGUYÊN TẮC SỬ DỤNG MẤU DẤU VÀ MẤU CHỮ KÝ/ PRINCIPLES OF USING SPECIMEN SIGNATURE AND STAMP

Chúng tôi giao dịch của Chúng tôi chỉ có hiệu lực khi được đóng dấu (theo đăng ký tại mục này) và thỏa mãn một trong các điều kiện dưới đây/ Our transaction documents are only valid when sealed with stamp (as registered in this section) and satisfy one of the following conditions:

D

Có ít nhất một chữ ký thuộc mục B của Chủ tài khoản (trong trường hợp Chủ tài khoản là tổ chức không bắt buộc phải bố trí Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán theo quy định của pháp luật); hoặc/ Have at least one signature of the Account holder as given in Part B (in case the Account holder is an organization not obliged to appoint Chief accountant/head of accounting according to the law); or

Có ít nhất một chữ ký thuộc mục B của Chủ tài khoản và một chữ ký thuộc mục C của Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán/ Người được ủy quyền bởi Kế toán trưởng/phụ trách kế toán (trong trường hợp Chủ tài khoản là tổ chức bắt buộc phải bố trí Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán theo quy định của pháp luật); hoặc/ Have at least one signature of the Account holder as given in Part B and one signature of Chief Accountant/ Head of accounting/ Person authorized by Chief accountant/head of accounting (in case the Account holder is an organization obliged to appoint Chief accountant/head of accounting according to the law) as given in Part C; or

Quy định khác (vui lòng ghi rõ)¹⁷/ Others (specify):

.....
.....

VII. HỒ SƠ ĐÍNH KÈM/ATTACHMENTS

Quyết định/giấy phép thành lập/Giấy phép hoạt động

Decision/license of establishment/License of operation

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép đầu tư

Business registration certificate/Enterprise registration certificate/Investment license

Quyết định bổ nhiệm người đại diện hợp pháp của chủ tài khoản

Decision on appointment of authorized representative of account holder

Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán/Hợp đồng thuê dịch vụ kế toán(nếu có)

Decision on appointment of Chief Accountant/Head of accounting

CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu của Người đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản, Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán và người được ủy quyền (nếu có);

ID card/Passport of authorized representative of Account Holder, Chief Accountant/Head of accounting and authorized individual (if any)

Văn bản ủy quyền của Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán.

Authorization letter of Account Holder and Chief Accountant/Head of accounting (if any).

Các giấy tờ khác:

Other documents

VIII. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG/ CUSTOMER'S COMMITMENT

1. Chúng tôi xác nhận đã được SHB cung cấp, giải thích, đã đọc, hiểu rõ, chấp thuận và đồng ý toàn bộ các điều khoản tại Bản điều khoản, điều kiện về mở và sử dụng dịch vụ tài khoản tại SHB (sau đây gọi tắt là “Các điều kiện và Điều khoản”) được công bố trên website www.shb.com.vn.

We confirm that SHB has provided, explained, read, understood, accepted and agreed to all terms in the Terms and Conditions for opening and using SHB account services (hereinafter referred to as "Terms and Conditions) published on website www.shb.com.vn.

2. Chúng tôi xác nhận Các Điều kiện và Điều khoản trên là một phần không thể tách rời của Đề nghị này, tạo thành một Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản và dịch vụ tài khoản giữa chúng tôi và SHB (gọi tắt là “Hợp đồng”). Bằng việc ký kết bản Đề nghị kèm hợp đồng mở sử dụng tài khoản và dịch vụ tài khoản dành cho khách hàng tổ chức này, chúng tôi xác

¹⁷ Chủ tài khoản có thể lựa chọn nguyên tắc chữ ký khác nhưng phải luôn đảm bảo có chữ ký của ít nhất một chữ ký thuộc mục B của Chủ tài khoản (trong trường hợp Chủ tài khoản là tổ chức không bắt buộc phải bố trí Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán theo quy định của pháp luật) hoặc có ít nhất một chữ ký thuộc mục B của Chủ tài khoản và một chữ ký thuộc mục C của Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán (trong trường hợp Chủ tài khoản là tổ chức bắt buộc phải bố trí Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán theo quy định của pháp luật)

nhận đã chấp thuận và đã ký kết Hợp đồng mở, sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ tài khoản tại SHB. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày được SHB xác nhận dưới đây. Chúng tôi xác nhận đồng ý rằng SHB có quyền sửa đổi, bổ sung các Điều kiện và Điều khoản này tại bất kỳ thời điểm nào và thực hiện thông báo cho chúng tôi theo cách mà Ngân hàng cho là phù hợp. Các sửa đổi, bổ sung sẽ có giá trị ràng buộc giữa chúng tôi và SHB nếu chúng tôi tiếp tục sử dụng dịch vụ theo đăng ký này sau thời điểm việc sửa đổi, bổ sung có hiệu lực.

We acknowledge that these Terms and Conditions are an integral part of this Application, constituting a Contract for Opening, Using Current Account and Account Services between us and SHB (hereinafter referred to as "Contract"). By signing the Application cum Contract for the Registering Information, Opening and Using Current Account and Account Services for Institutional Consumer, we hereby confirm that we have accepted and signed the Contract for Opening, Using Current Account and Account Services at SHB. The Contract is valid from the date confirmed below by SHB. We acknowledge that SHB has the right to amend and/or supplement these Terms and Conditions from time to time upon notification to us in such manner that SHB deems appropriate. Amendments/Supplements will be binding between us and SHB if we continue to use the services under this registration after the time the amendments or supplements take effect.

3. Chúng tôi cam kết rằng mọi thông tin đưa ra tại Đề nghị kèm hợp đồng, mở, sử dụng tài khoản và dịch vụ tài khoản dành cho khách hàng tổ chức này là đúng sự thật, chân thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng sự thật của những thông tin, tài liệu đã cung cấp.

We hereby commit that all information provided in the Application cum Contract for Registering Information, Opening and Using Accounts and Account Services for Institutional Customer is true and correct and we are fully responsible for the accuracy and truthfulness of the information/documents provided.

4. Chúng tôi cam kết mẫu dấu đăng ký ở trên là chính xác và chịu trách nhiệm về tính trung thực, hợp lệ của mẫu dấu. Mẫu dấu này được sử dụng trên các giấy tờ, hợp đồng giao dịch với SHB. SHB được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm khi có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh hoặc liên quan đến tính xác thực của mẫu dấu mà chúng tôi đăng ký. Chúng tôi cam kết cập nhật nhanh chóng và kịp thời mẫu dấu khi có bất cứ thay đổi nào hoặc cập nhật theo yêu cầu của quy định pháp luật về mẫu dấu cho SHB. SHB có quyền xem xét tạm ngừng giao dịch nếu việc cập nhật mẫu dấu chưa được thực hiện hoặc có tranh chấp, khiếu nại liên quan đến việc sử dụng mẫu dấu cho đến khi chúng tôi cập nhật mẫu dấu mới hoặc giải quyết xong tranh chấp, khiếu nại liên quan đến mẫu dấu của chúng tôi.

We commit that the specimen stamp registered above is accurate and we are responsible for the authenticity and validity of the specimen stamp. This stamp is used on documents, contracts with SHB. SHB is entirely hold harmless against any disputes arising from or relating to the authenticity of specimen stamp registered. We commit to promptly and timely update the specimen stamp to SHB in case of any changes or upon any legal regulations on specimen stamp. SHB reserves the right to suspend the transaction if the specimen stamp has not been updated as required or there are disputes or complaints related to the use of the stamp sample until we update the new stamp sample or settle the dispute and complaint regarding our stamp sample

5. Chúng tôi cam kết: (i) tuân thủ các quy định về mở và sử dụng tài khoản thanh toán theo quy định của pháp luật và quy định của SHB và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trong từng thời kỳ; (ii) không sử dụng giấy tờ giả mạo để mở và sử dụng tài khoản; (iii) không sử dụng tài khoản thanh toán để thực hiện cho các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác; (iv) Không sử dụng thông tin, hình ảnh, thương hiệu, ... của SHB mà không được sự đồng ý của SHB và/hoặc để sử dụng vào các mục đích vi phạm quy định pháp luật; (v) không có những hành vi vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền lợi của SHB; (vi)) không có những thông tin về chúng tôi (như những thông tin về hành vi trái Pháp luật, lừa đảo, lừa gạt, rửa tiền, tham ô, tham nhũng, ...) mà theo đánh giá của ngân hàng, là những thông tin mang tính tiêu cực. (vii) không vi phạm bất kỳ cam kết, nghĩa vụ, thỏa thuận nào khác theo nội dung tại Giấy đề nghị này và Các điều kiện và điều khoản kèm theo hoặc các Cam kết và thỏa thuận khác với SHB (nếu có).

We commit to: (i) comply with provisions on the opening and use of current account(s) in accordance with the laws and regulations of SHB and amendments, supplements, replacements thereof (if any) from time to time; (ii) do not use fake documents to open and use accounts; (iii) Do not use the current account(s) to perform transactions for purposes of money laundering, terrorism financing, fraud, or other acts in violation of the law; (iv) do not use information, image, brand, etc. of SHB without the consent of SHB and/ or to use for purposes of violating the law; (v) have no legal violation acts that affect the rights and interests of SHB; (vi) do not have such information in relation to ourselves (eg. information on

unlawful acts, fraud, money laundering, corruption, etc.) that, according to the Bank, can be considered negative information. (vii) do not violate any other commitments, obligations, and agreements under this Application and the attached Terms and Conditions or other Commitments and agreements with SHB (if any).

6. Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng tài khoản và các dịch vụ đã đăng ký theo quy định của Pháp luật và SHB, thanh toán đầy đủ các khoản phí liên quan đối với tài khoản và các dịch vụ đã đăng ký theo biểu phí SHB.

We commit that we are fully responsible for the management and use of our registered accounts and services in accordance with applicable laws and SHB's regulations, pay all fees related to our accounts and services registered following SHB's fee schedule.

7. Chúng tôi đã hiểu rõ biểu phí của SHB liên quan đến tài khoản và Chúng tôi chấp nhận thanh toán các khoản phí liên quan đến Tài khoản/dịch vụ tài khoản mà SHB cung cấp

We understand that SHB's fee schedule is in relation to the account and we accept to pay for the fees related to the account/services provided by SHB.

....., ngày (date) tháng (month) năm (year).....

ĐẠI DIỆN CHỦ TÀI KHOẢN¹⁸

/Authorized Representative

(Ký tên và đóng dấu/Sign and stamp)

Lưu ý: Khách hàng gạch chéo những thông tin và/hoặc dịch vụ không đăng ký sử dụng

Note: Please cross out any information and/or services which are not applicable

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG (FOR BANK USE ONLY)

Phần xác nhận dành cho bộ phận tiếp nhận yêu cầu/ Confirmation¹⁹:

Phòng đã kiểm tra, đối chiếu và xác nhận tính chính xác, hợp lệ của Giấy đề nghị này và các giấy tờ kèm theo
SHB branch checked, compared and confirmed the correctness and validity of this application and accompanying documents.

Ngày (date)..... tháng (month)..... năm (year).....

Ngày (date)..... tháng (month)..... năm (year).....

Cán bộ tiếp nhận yêu cầu (Ký ghi rõ họ tên)

Trưởng đơn vị tiếp nhận yêu cầu (Ký ghi rõ họ tên)

Receiver branch (Sign & full name)

Receiving branch director (Sign & full name)

Phần xác nhận cho bộ phận xử lý yêu cầu:

Ngày hiệu lực của (Effective date):...../...../.....

Số TK VND (VND A/C no.):

Số TK USD (VND A/C no.):

Số TK khác (Other A/C no.):

Ghi chú:.....

Giao dịch viên/Teller **Kiểm soát viên/Authorise**

(Ký và ghi rõ họ tên/Sign & full name)

....., ngày (date)..... tháng (month) năm (year)....

Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội

Saigon - Hanoi Commercial Joint Stock Bank

Hướng dẫn sử dụng mẫu biểu:

1. Trường hợp áp dụng:

¹⁸ Yêu cầu người ký tên trên đơn Đề nghị là Người đại diện theo pháp luật của KH. Trong trường hợp Người ký trên Đơn đề nghị không phải là người đại diện theo pháp luật, yêu cầu cung cấp Văn bản ủy quyền của Khách hàng cho người ký trên Đơn đề nghị, trong đó ủy quyền cho Người ký trên Đơn đề nghị được thực hiện thủ tục mở tài khoản và được phép ủy quyền cho Người đại diện hợp pháp thực hiện các công việc nêu tại khoản 2.12 mục B Phần VI Đơn đề nghị này (tham khảo mẫu số 05B/TC).

¹⁹ Chỉ thực hiện xác nhận khi Đơn vị tiếp nhận không đồng thời là đơn vị xử lý yêu cầu.

Áp dụng với khách hàng khách hàng là tổ chức có tư cách pháp nhân yêu cầu mở tài khoản cho Chi nhánh/Văn phòng đại diện/ Đơn vị trực thuộc sử dụng

2. Nội dung chi tiết.

a) Phần thông tin tổ chức mở TKTT:

Hoàn thiện các thông tin của tổ chức có tư cách pháp nhân – Chủ tài khoản vào các phần để trống tương ứng đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác.

b) Phần thông tin Chi nhánh/VPĐD/Đơn vị trực thuộc: Thông tin của Chi nhánh/ VPĐD/Đơn vị trực thuộc được sử dụng tài khoản:

a) Phần thông tin Chủ sở hữu hưởng lợi của KH và thông tin ủy thỏa thuận pháp lý :

Hướng dẫn KH xác định chủ sở hữu hưởng lợi, thông tin thỏa thuận pháp lý theo các quy định hiện hành (Nghị định 87/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 và Thông tư 20/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 v/v hướng dẫn thực hiện một số quy định về PCRT)

c) Phần đăng ký mở tài khoản/ đăng ký sử dụng dịch vụ tài khoản/đăng ký dịch vụ ngân hàng điện tử:

Hướng dẫn KH lựa chọn, tích chính xác vào ô lựa chọn. Đối với phần tên tài khoản: Tên tài khoản phải phù hợp với tên của Khách hàng trên GCNĐKDN/GCNĐKKD/Giấy phép thành lập...

d) Thông tin FATCA:

Hướng dẫn KH lựa chọn, tích chính xác vào ô lựa chọn và kê khai đầy đủ thông tin

e) Phần thông tin Đại diện theo pháp luật, Đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản, Kế toán trưởng/phụ trách kế toán, Người được ủy quyền bởi Kế toán trưởng/phụ trách kế toán:

Hoàn thiện các thông tin vào các phần để trống tương ứng đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác.

Lưu ý:

- Phần thông tin Người đại diện theo pháp luật: Hướng dẫn KH điền thông tin Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức có tư cách pháp nhân. Phần mẫu chữ ký KH có thể đăng ký hoặc không (Trường hợp KH đăng ký Người đại diện theo pháp luật của tổ chức có tư cách pháp nhân là Người đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản, hướng dẫn tích chọn phần Thông tin của Người Đại diện hợp pháp và đăng ký chữ ký mẫu tại mục này.)

- Phần thông tin của Người đại diện Hợp pháp của Chủ tài khoản:

+ Trường hợp KH đăng ký Người đại diện theo pháp luật của tổ chức có tư cách pháp nhân là Người đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản, hướng dẫn tích chọn phần Thông tin của Người Đại diện hợp pháp và đăng ký chữ ký mẫu tại mục Người đại diện theo pháp luật

+ Trường hợp KH đăng ký Người đại diện hợp pháp là Người được Tổ chức có tư cách pháp nhân ủy quyền: Hướng dẫn KH điền thông tin vào phần Người Đại diện hợp pháp là Người đại diện theo ủy quyền.

- Phần đăng ký thông tin của Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán:

+ Thông tin của Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán: Hướng dẫn KH điền thông tin của KTT/Người phụ trách kế toán của Tổ chức có tư cách pháp nhân

+ Thông tin của Người được KTT ủy quyền: Hướng dẫn KH điền thông tin của Người được KTT/Người phụ trách kế toán của Tổ chức có tư cách pháp nhân ủy quyền cho người được ủy quyền

phụ trách kế toán của Chi nhánh/Văn phòng đại diện/ Đơn vị trực thuộc

- Đối với văn bản ủy quyền thì cần ghi đầy đủ chính xác số văn bản, ngày ký, người ủy quyền

f) Phần Đăng ký mẫu dấu và nguyên tắc sử dụng mẫu dấu, mẫu chữ ký sử dụng trong giao dịch với ngân hàng:

- Hướng dẫn Khách hàng: Đăng ký mẫu dấu hợp pháp của Khách hàng
- Lựa chọn và tích chính xác vào ô lựa chọn nguyên tắc sử dụng mẫu dấu và mẫu chữ ký

g) Phần ký xác nhận của Khách hàng:

- Giấy đề nghị được ký bởi Đại diện theo pháp luật của khách hàng.
- Trong trường hợp Người ký trên Đơn đề nghị không phải là người đại diện theo pháp luật, yêu cầu cung cấp Văn bản ủy quyền của Khách hàng cho người ký trên Đơn đề nghị, trong đó ủy quyền cho Người ký trên Đơn đề nghị được thực hiện thủ tục mở tài khoản và được phép ủy quyền cho Người đại diện hợp pháp thực hiện các công việc nêu tại khoản 2.12 mục B Phần VI Đơn đề nghị này (tham khảo mẫu số 05B/TC)..